

LIÊN BỘ

NỘI VỤ — GIÁO DỤC — LAO ĐỘNG — TÀI CHÍNH

NGHỊ ĐỊNH SỐ 263-NV/LB NGÀY 6-9-1958
 quy định chế độ sinh hoạt phí cho
 cán bộ, công nhân viên, quân nhân
 được chọn cử đi học các trường đại
 học, trường chuyên nghiệp và trường
 bổ túc văn hóa công nông.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ,
 BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC,
 BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG,
 BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH,

Căn cứ nghị định số 152-NĐ/LB ngày 20-3-1957 và
 nghị định số 522-NĐ/LB ngày 22-8-1957 của Liên bộ, Nội vụ,
 Giáo dục, Lao động, Tài chính ban hành chế độ sinh hoạt
 phí cho cán bộ, công nhân viên được chọn lọc đi học các
 trường chuyên nghiệp và bổ túc văn hóa để vào học
 trường chuyên nghiệp;

Căn cứ thông tư số 40-LB/TT ngày 15-5-1958 của
 Liên bộ Nội vụ, Giáo dục, Lao động, Tài chính về chỉnh
 sách đối với cán bộ, công nhân viên, quân nhân chuyển
 ngành thi vào các trường đại học và chuyên nghiệp trung
 cấp niên khóa 1958 — 1959;

Xét tình hình hiện tại,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Để thực hiện chủ trương đưa cán
 bộ, công nhân, nhân viên, quân nhân đi học tại
 các trường đại học, trường chuyên nghiệp và
 trường bổ túc văn hóa công nông; để giảm bớt
 khó khăn về đời sống vật chất của anh chị em
 trong thời gian đi học, đồng thời làm cho anh chị
 em nhận rõ trách nhiệm mà cố gắng học tập, nay
 quy định chế độ như sau:

I.— SINH HOẠT PHÍ

Điều 2.— Cán bộ, công nhân, nhân viên, và
 quân nhân ở trong biên chế đúng tiêu chuẩn được
 cơ quan, xí nghiệp, đơn vị, chọn cử đi học, suốt
 thời gian học tập (kể cả những tháng nghỉ hè và
 thời gian chờ bố trí công tác sau khi tốt nghiệp)
 được hưởng sinh hoạt phí như sau:

a) Cán bộ, công nhân, nhân viên và quân nhân
 chuyển ngành được chọn cử đi học từ niên khóa
 1958 — 1959 tại các trường đại học, trung cấp
 chuyên nghiệp, bổ túc văn hóa công nông, được
 hưởng sinh hoạt phí hàng tháng bằng 95% lương
 cấp bậc của bản thân và phụ cấp khu vực.

b) Cán bộ, công nhân, nhân viên và quân
 nhân chuyển ngành được chọn cử đi học tại

trường Phổ thông lao động và các trường lớp ngắn
 hạn như các trường Sơ cấp chuyên nghiệp, các
 lớp bổ túc nghiệp vụ được hưởng nguyên lương
 như khi công tác.

c) Cán bộ, công nhân, nhân viên và quân
 nhân chuyển ngành đúng tiêu chuẩn được chọn cử
 đi học các niên khóa trước, được chuyển sang các
 bậc trong thang lương mới và được hưởng sinh
 hoạt phí hàng tháng bằng 95% lương cấp bậc của
 bản thân và phụ cấp khu vực, nếu học ở các
 trường đại học, trường trung cấp chuyên nghiệp,
 trường bổ túc văn hóa công nông; và được hưởng
 nguyên lương, nếu học trường Phổ thông lao động
 và các trường lớp ngắn hạn như trường sơ cấp
 chuyên nghiệp, các lớp bổ túc nghiệp vụ.

II.— CÁC QUYỀN LỢI KHÁC

Điều 3.— Cán bộ, công nhân, nhân viên và
 quân nhân chuyển ngành đúng tiêu chuẩn được
 chọn cử đi học nói chung được hưởng các chế độ
 như cán bộ, công nhân, nhân viên, cụ thể là được
 hưởng:

a) Cán bộ phụ nữ đi học được hưởng chế độ
 thai sản như cán bộ, công nhân, nhân viên tại
 chức, gồm sinh hoạt phí trong thời gian nghỉ đẻ
 và trợ cấp thai sản khác.

b) Cán bộ phụ nữ đi học có con mọn được
 gửi con vào nhóm trẻ của trường tổ chức hoặc
 gửi vào nhóm trẻ tổ chức chung cho cán bộ công
 nhân, nhân viên nhà trường. Thông tư 36-TT/LB
 ngày 19-10-1957 không áp dụng cho đối tượng này.

c) Tiêu chuẩn y được phí trong thời gian học
 tập ở nhà trường được áp dụng như ở cơ quan.
 Khi ốm đau tùy theo chức vụ được vào điều trị
 tại các bệnh viện, hưởng tiêu chuẩn và chế độ
 như cán bộ, công nhân, nhân viên tại chức.

d) Cán bộ, công nhân, nhân viên và quân
 nhân chuyển ngành được chọn cử đi học, được
 trợ cấp con theo chế độ chung hiện nay, nghĩa là
 từ đứa con thứ ba được trợ cấp mỗi con 5.000
 đồng theo thông tư 11-TT/LB ngày 2-5-1958.

e) Chế độ nghỉ phép và đi công tác do nhà
 trường quy định, còn chế độ phụ cấp khi nghỉ
 phép và công tác phí áp dụng như cán bộ, công
 nhân, nhân viên tại chức.

III.— THỜI HỌC, TỐT NGHIỆP

Điều 4.— Cán bộ, công nhân, nhân viên được
 chọn cử đi học vì điều kiện sức khỏe, ốm đau, vì
 trình độ kém hoặc vì hoàn cảnh đặc biệt, không
 thể tiếp tục theo học thì được giới thiệu về cơ
 quan cũ để bố trí công tác, nếu xin thôi việc thì

được hưởng trợ cấp theo chế độ hiện hành áp dụng cho cán bộ tại chức.

Điều 5. — Cán bộ, công nhân, nhân viên và quân nhân chuyển ngành khi tốt nghiệp ra được sắp xếp vào các bậc lương (lương tập sự hay lương khởi điểm); nếu mức lương mới được sắp xếp thấp hơn số tiền lương cũ đã lĩnh trước khi đi học, thì được lĩnh mức lương cũ.

IV. — ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ QUY ĐỊNH TRONG NGHỊ ĐỊNH NÀY

Điều 6. — Cán bộ, công nhân, nhân viên và quân nhân chuyển ngành đúng tiêu chuẩn được chọn cử đi học được hưởng chế độ quy định nói trên, gồm các loại sau đây:

a) Cán bộ, công nhân, nhân viên và quân nhân chuyển ngành được chọn cử đi học đã hưởng nguyên lương hoặc sinh hoạt phí thống nhất theo nghị định số 152-NĐ/LB ngày 20-3-1957 và nghị định số 522-NĐ/LB ngày 22-8-1957.

b) Cán bộ, công nhân, nhân viên và quân nhân chuyển ngành được chọn cử đi học theo tiêu chuẩn quy định trong thông tư 40-LB/TT ngày 15-8-1958.

c) Cán bộ, công nhân, nhân viên và quân nhân chuyển ngành trong biên chế được chọn cử đi học ở trường Phổ thông lao động và các trường lớp ngắn hạn như trường chuyên nghiệp sơ cấp các lớp bổ túc nghiệp vụ do các Bộ, các ngành, các cấp mở.

V. — ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. — Các khoản sinh hoạt phí và phụ cấp, trợ cấp cho cán bộ, công nhân, nhân viên và quân nhân chuyển ngành được chọn cử đi học quy định trong nghị định này do ngân sách nhà trường thanh toán.

Điều 8. — Một thông tư Liên bộ Nội vụ, Giáo dục sẽ hướng dẫn và giải thích các chi tiết thi hành nghị định này.

Điều 9. — Nghị định này thi hành kể từ ngày khai giảng niên khóa 1958 — 1959. Trường hợp có một số trường khai giảng trước ngày ra nghị định này thì thi hành kể từ ngày ký nghị định.

Điều 10. — Những thẻ lệ đã ban hành trước đây trái với nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 11. — Các ông Giám đốc Vụ Cán bộ Bộ Nội vụ, Giám đốc Vụ Tài vụ văn hóa xã hội Bộ Tài chính, Giám đốc Ban Thanh tra Bộ Lao động,

Chánh văn phòng và Giám đốc Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Giáo dục, Giám đốc Vụ Đại học và Chuyên nghiệp chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 6 tháng 9 năm 1958

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Bộ trưởng Bộ Giáo dục

Thứ trưởng

NGUYỄN VĂN HUYỀN

TÔ QUANG ĐẪU

Bộ trưởng Bộ Lao động

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

NGUYỄN VĂN TẠO

Thứ trưởng

TRINH VĂN BÌNH

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 53-NV/CB ngày 15-8-1958
về việc sắp xếp lương cho công chức
nguyên lương.

Kính gửi: Các Bộ;

Các cơ quan, đoàn thể trung ương
Các Ủy ban Hành chính khu, liên
khu, thành phố, tỉnh;

Theo thông tư số 46 NV/CB ngày 3-7-1958 của Bộ Nội vụ hướng dẫn việc sắp xếp cấp bậc cho cán bộ, nhân viên: công nhân cơ quan thuộc khu vực hành chính và sự nghiệp, thì mục II, điều a đã quy định việc sắp xếp cấp bậc cho công chức và công nhân nguyên lương.

Nay thấy cần giải thích cụ thể thêm để việc sắp xếp được thống nhất:

1 — NHỮNG NGƯỜI THUỘC ĐỐI TƯỢNG SẮP XẾP:

Những công chức, công nhân ở khu vực hành chính, sự nghiệp, hưởng nguyên lương theo chính sách lưu dụng, nếu tổng số lương (kể cả các khoản phụ cấp) hiện hưởng hàng tháng bằng hoặc thấp hơn mức lương bậc được xếp (kể cả phụ cấp khu vực nếu có) cộng với trợ cấp gia đình đồng con, thì được sắp xếp vào thang lương mới.

Nếu có trường hợp tổng số lương hiện hưởng cao hơn vài trăm đồng trở lại mà người công chức công nhân đó tự nguyện xin xếp thì cũng có thể xếp và không bảo lưu.

Ví dụ:

a) Một công chức nguyên lương ở Hà-nội, lương và các thứ phụ cấp cũ một tháng là 41.000đ, có 3 con dưới 16 tuổi (hay dưới 18 tuổi còn